

HOAN HÔ HÀ NỘI SÀI GÒN

Gần giữa tháng 11.2015

Hà nội Sài gòn đi biểu tình lớn

Đả đảo Tập Cận Bình sang Việt Nam giở trò cướp giật

Bè lũ lãnh đạo CSVN khiếp nhược dạ dạ, cúi đầu

Dân chúng Hà nội Sài gòn biểu tình đả đảo Tập Cận

Bình, Trung Cộng.

Tiếng “đả đảo” vang rền dội đến Hoàng sa Trường là của
Việt Nam.

Sóng vỗ rì rào phản nộ, lòng dân Việt Nam ai oán ngập trời.

Con cháu Ngô Quyền, Hưng Đạo, Quang Trung đả đảo Tập
Cận Bình, đả đảo Trung Cộng.

Hà nội Sài gòn đi biểu tình lớn.

Đừng dại nữa nghe, bỏ tên cướp cận Tập Cận Bình, bỏ
Trung cộng .

“Ngọc Hồi” còn in dấu chân voi Quang Trung đại đế, đánh
tan xác rợ Trung bành trướng.

Bạch Đằng giang đổ thắm máu giặc Tàu, xác quân thù trôi
lênh bênh, mồ chôn Hán tặc xâm lăng.

Lịch sử Việt Nam chống ngoại xâm 1000 năm nô lệ giặc Tàu,
vang lừng bốn bể năm châu.

Cả thế giới ai ai cũng đều biết.



Mấy hôm nay San Jose trời lạnh

Khác các năm, cả nước Mỹ năm nay trời lạnh

Thế giới lạnh lùng khi vợ chồng Tập Cận Bình đến Việt Nam.

Từ tin internet, ở Việt Nam Hà nội Sài gòn biểu tình lớn

Đả đảo Tập Cận Bình, Trung Cộng cướp đất, cướp biển Việt Nam.

Hoàng sa Trường sa là của Việt Nam. Lãnh đạo chớp bu

Việt Nam trân trọng trái tim đỏ mừng Tập Cận Bình.

Còn dân chúng Việt Nam yêu nước, yêu Tổ quốc đi biểu tình

“đả đảo” bá quyền đại Hán.

Khi nghe tin dân Hà nội Sài gòn biểu tình đả đảo Tập Cận

Bình đến Việt Nam.

Cầm lon bia uống ngon “không chịu được”

Gọi phone, gọi các bạn già đến uống bia không mời... ngon

,”quá đã”, ngon “đ. chịu được”.

Vì bên quê nhà đi biểu tình đả đảo Tập Cận Bình, đả đảo Trung Cộng.

Bên này niềm vui dâng tràn, uống rượu mạnh thay bia cho bốc lửa, hâm nóng nỗi căm hờn dồn nén bấy lâu.

Vì Hoàng Sa ,Trường Sa là của Việt Nam .

Hà nội Sài gòn đang đi biểu tình chống Tập Cận Bình, Chống Trung Cộng cướp đất, cướp biển.

Hèn với giặc, ác với dân là "nghề" của CSVN. Bọn công an đánh đập dân lành đến chết. Đánh dân chảy máu, u đầu, gãy chân, thương tích, ...đi bệnh viện là chuyện rất bình thường.

Bên này nghe tin, tức sôi máu, chịu không nổi. Đập chai rượu trên bàn, giăng cơn giận . Cơn giận bùng bùng. Tới lúc đó coi chừng tau.

Bên này đến Lãnh sự quán Trung Cộng ở San Francisco biểu tình đả đảo Tập Cận Bình, đả đảo Trung cộng cướp đất cướp biển Việt Nam.

Hoàng Sa Trường Sa là của Việt Nam.

Đất, biển Việt Nam là của Việt Nam

Hoan hô Sài gòn, Hà nội

Hoan hô nhân dân Việt Nam.

Quyết giữ đất đai, sông biển, giang san Tiên nhân để lại.

Hoan hô, hoan hô.

San Jose, CA Nguyễn đông giang



Như Hoa Áu Tim

Những chiếc lá đủ màu nằm trên thảm cỏ, niềm ước mơ thời thơ ấu của tôi đã thành bức tranh có thật, tôi nằm trên thảm cỏ xanh mượt mà, bên cạnh những chiếc lá chuyển theo mùa rụng rã. Tôi đã có lần mong ước được trồng cỏ cho lá nằm! Ai cũng bảo tôi mơ mộng hão, nhưng hãy đến miền Đông Bắc của nước Mỹ, quốc gia được gọi tên Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ mà xem, càng lên mạn Bắc màu lá càng đẹp, đẹp không thể tả bằng chữ viết, phải thấy phải ngắm và để con tim rạo rạo đến lúc bật thành lời: “Ôi! là đẹp.” Nhà thơ Đinh Hùng bật nên: *Bài Hát Mùa Thu*

*Hôm nay có phải là thu?
Mây năm xưa đã phiêu du trở về.
Cảm vì em bước chân đi,
Nước nghiêng mặt ngọc lưu ly phớt buồn.*

...
Tôi đã đến đúng mùa đúng lúc, lá hân hoan chuyển màu đón Thu, tôi đã thuận duyên gặp gỡ bạn bè để lời hứa ‘*sang thăm một chuyến*’ không là đầu môi chót lưỡi, hữu duyên hơn nữa là được gặp thế hệ thứ hai thế hệ thứ ba của gia đình Võ Bị Đà Lạt chúng tôi, ngày Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu Hợp Mặt Kết Thân tại Philadelphia Pennsylvania 2015. Danh xưng

thanh thiếu, nhưng phần đông các cháu đã trưởng thành, đã có sự nghiệp vững chắc, họ chính là nguồn sống tiếp nối hoài bão của cha ông, trên quê hương thứ hai nơi Tự Do Bình Đẳng là lý do để người Việt, nhất là gia đình các cựu Sinh Viên Sĩ Quan trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam Đà Lạt đến định cư, sau khi đã phải chịu đựng bao tang thương mất mát, sau tháng Tư sầu thảm 1975.

Chuyến bay từ vùng vịnh phía Tây tiểu bang California, sang phía Đông Philadelphia gọi tắt là Philly không gần, lia nhà từ sáng sớm đến nơi đã hơn nửa đêm, cho dù múi giờ có ăn gian cho cơ thể tôi thêm ba tiếng, tôi vẫn lâng lâng khi bước chân vào ngôi nhà xinh, căn phòng ấm cúng của Đ Nguyễn Nhật Khai - ái nữ của Niên Trưởng Đ Đức hiến 20, nơi rộn rã tiếng cười nói của Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu và thịnh tình của Niên Trưởng Nguyễn Văn Dục K17,



anh chị ở lại để chờ khách phương Tây đến. Tôi được nghe nhắc đến tên ông rất nhiều lần trong những dịp họp mặt các khóa, thân tình của ông đối với Khóa 26 của nhà tôi, càng thân tình hơn khi ông là cán bộ trực tiếp chăm sóc các anh trong thời gian bốn năm huấn luyện tại trường. Anh chị hiền hòa thâm trầm, giọng nói nhỏ nhẹ âm hưởng miền Trung nước Việt luôn khiến tôi nhớ đến làn điệu hò Huế ngọt ngào buồn buồn xa vắng, hình ảnh cô gái gầy gầy tà áo nhẹ bay

mái tóc xõa dài, chèo thuyền trên dòng sông Hương soi bóng chùa Thiên Mụ, chỉ giọng nói thôi tôi đã bị mê hoặc đến thế khi chị Dục gọi tên tôi, giới thiệu tôi với chị Trang Khóa 19, cùng lúc các chị Mộc – chị Giới Khóa 26 xôn xao: “Đến tr quá – anh chị Đắc Khóa 22 vừa ra khỏi cửa – anh chị Lại Đình Đán hó a 18 cũng vừa phải về để ngày mai lái xe đi dự đám cưới sớm!” Anh chị Lê Viết Đắc Khóa 22 sống cùng thành phố với tôi, anh chị hăng say hoạt động với Tổng Hội nói chung – Bắc California nói riêng và bây giờ anh nhận trọng trách Tổng Hội Phó phụ trách đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu.



Tiếng đàn dương cầm từ phòng khách văng vẳng, giọng hợp ca của các thanh niên đang sung sức, nhìn các cháu bé chơi trên thảm, thức ăn ê hề trên bàn cho dù tiệc đã tàn, lòng tôi ấm áp tự nhiên như đang ở nhà mình. Cô chủ Nhật-Khai nụ cười ân cần với ánh mắt lộ vẻ mệt mỏi, làm sao không mệt được chứ, Nhật-h ai đã sắp xếp chương trình từ bao tháng trước, đón các bạn từ nơi xa San Jose – Texas – Virginia – Connecticut – Maryland, thêm các cô chú bạn của Ba, tôi thật sự cảm phục tinh thần của Nhật-ha i, cô nha sĩ của tiểu bang Pennsylvania, bà mẹ trẻ đảm việc nhà hăng say việc cộng đồng, gánh vác cả lý tưởng của Cha truyền lại, Nhật

Khai phải yêu Cha nhiều lắm, cảm phục Cha nhiều lắm mới có thể đảm đương chức vụ đại diện hậu duệ trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam Đà Lạt vùng Đông Bắc Hoa Kỳ, có thể vì Nguyễn Khánh K20/2 phu quân của Nhật Khai cùng chung chí hướng chăng! Ngoài Nhật Khai – Nguyễn Khánh còn có Trần Hướng Hoàng – Nguyễn Mai Khóa 8 nên duyên cầm sắt, thắt chặt tình bạn Võ Bị thành tình sui gia Nội – Ngoại. Thế hệ thứ ba d thương không kém, theo ba mẹ đi họp, cho dù không hiểu người lớn nói gì, các cháu cũng họp thành nhóm chơi chung với nhau. Tôi gặp Hằng, con của Nguyễn Thanh Sang Khóa 28, Hằng reo lên khi thấy tôi, hai cô cháu đi đâu cũng có nhau từ rất lâu, Hằng cũng đến từ San Jose hôm thứ Năm để kịp ngày họp chính thức.

Đoạn đường đến nhà anh chị Nguyễn Bắc Ninh Khóa 26 giữa đêm có bao điều lạ, đèn đường hắt những thân cây chằng chịt nối tiếp nhau, bất chợt tôi có cảm giác mình là cô bé bị lạc trong rừng, thích thú chứ không sợ sệt khi vài chú nai thông thả bước ngang đường, ánh mắt lóng lánh lân tinh theo ngọn đèn pha từ xe của cháu Nguyễn Đăng Hoàng lái. Khoa là con trai lớn của anh chị Nguyễn Đăng Mộc K26 bạn của nhà tôi. Khoa đến đón chúng tôi tại phi trường Philly lúc 1.00 sáng, ân cần Khoa nói:

- Cháu nhận ra cô chú ngay!

Nhìn chung quanh sân ga vắng, chỉ có chúng tôi là người Việt làm vào đâu được! Tôi mỉm cười nghĩ thế nhưng không nói ra. Một tay lái xe, một tay cầm chiếc điện thoại thông minh nhìn bản đồ, cháu lái xe vù vù trên đường vắng có lúc ngập ngừng giữa ngã ba: “ cháu không biết rành nơi này!” Khoa từ Connecticut sang cùng ba mẹ tình nguyện làm tài xế, một cậu tài xế rất đặc biệt không thể tìm được người thứ hai lịch lãm hơn như thế.

Quá tr ợt quá mệt, chúng tôi ngủ một giấc thật ngon, đèn sáng thức dậy tôi nhận ra ngôi nhà tuyệt đẹp, nằm ch m trệ trên mảnh đất vuông vắn cao ráo, cỏ xanh biêng biếc, lá đủ màu vẩy bọc chung quanh, các căn phòng thơm tất vén khéo, bốn

gia đình hó a 26: Nguy n Bắc Ninh chủ nhà, Trần Văn Giải Chủ Tịch Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia vùng Connecticut – Nguy n Đăng Mộc, và chúng tôi cư ngụ dưới một mái nhà. Buổi sáng rộn rã tiếng cười nói của các ông, hòa thêm những câu chuyện râm ran của các chị, mùi cà phê thơm nức mũi. Tôi ước ao thời gian lúc ấy dài thêm ra vì vui quá, khi cháu Khoa nhắc đã đến giờ đi thăm thủ phủ lịch sử của nước Mỹ cùng đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu.

Chúng tôi chụp hình chung tại Valley Forge Park, nơi tưởng niệm vị Tổng Thống đầu tiên George Washington và các chiến sĩ trận vong, trong cuộc cách mạng giành độc lập của Hiệp hũng Quốc Hoa ỳ. Tưởng Niệm Môn National Memorial Arch được khắc lời tri ân của Tổng Thống dành cho các chiến sĩ của Ông:

Naked and Starving as they are we cannot enough admire the incomparable patience and fidelity of the soldiery.
George Washington.



Thương dân chúng còn nghèo đói sau chiến tranh, Tổng Thống Washington và quốc hội chỉ cho phép xây một công tượng nhớ thay vì hai như bản vẽ. Trong công viên này, tôi

thấy có những căn nhà gỗ được dựng theo đúng mô hình cách đây vài thế kỷ, vừa đủ cho hai hoặc bốn chiến sĩ sống trong ấy. Vào cuối tuần nên có các đoàn hướng đạo ghé thăm, sự trân quý gìn giữ và lưu truyền lịch sử nói lên tính văn hóa cao của một dân tộc.

Đến The Liberty Bell - tại Philadelphia, ngắm chiếc chuông bị nứt biểu tượng cho tự do, giải phóng nô lệ - đi xe ngựa ngắm khu Society Hill cổ kính, nơi mà tòa nhà là một câu chuyện lịch sử. Vài trăm năm đã qua đi những viên gạch vẫn đỏ au màu đất, nơi cư ngụ của các vị Tổng Thống từ thời lập quốc đến nay vẫn nguyên đó, luật lệ bắt buộc những ai sống trong các tòa nhà lịch sử có bốn phận phải gìn giữ tất cả những chi tiết bên ngoài tòa nhà, chỉ được phép thay đổi phần bên trong mà thôi. Dạo quanh trung tâm thành phố Philly, ngắm tòa thị chính ngắm vẻ đẹp của City of Brotherly Love từ Love ark, ai ghé Philly cũng chụp hình với chữ Love tại quảng trường này hay chữ Amor trước viện bảo tàng nghệ thuật của thành phố.

Sau khi ăn trưa tại nhà hàng Nam Hương, chủ cũ cũng là một cựu SVSQ-TV BQG - Đà Lạt, chúng tôi được đến Fairmount Park và Viện Bảo Tàng Nghệ Thuật của Philadelphia, vì là cuối tuần trước 1 Ma Quỷ Halloween, lại thêm "Light The Fight" thắp đèn đi bộ chống ung thư trên toàn nước Mỹ, các lồng đèn đủ màu tùy theo nhóm bệnh - hồng ung thư ngực - vàng ung thư của trẻ em - màu xanh lá cây đậm ung thư gan - màu cam ung thư máu - không màu ung thư phổi v.v không khí nhộn nhịp xôn xao hơn ngày thường. Những bức tượng điêu khắc tinh tế sắc sảo đến từng chi tiết nhỏ nhất giữ chân tôi rất lâu để ngắm, cũng là lúc để đôi chân nghỉ ngơi. Tôi đi bộ chậm rãi cùng anh Giỏi, anh vẫn còn những mảnh đạn trong thân chân đau đi bộ không được nhiều, nhưng vì vui cùng tuổi trẻ anh cũng đã kham nổi đoạn đường.

Đến nhà Niên Trưởng Dục Khóa 17, ăn bữa tối chia tay của đoàn TTNDH, với món bún bò Huế truyền thống do chị nấu,

nổi tiếng nhất trong gia đình Võ Bị vùng Đông Bắc. Niên trưởng lưu luyến nói lời chia tay cùng các cháu, tôi nhớ ông lầy Kiều:

*Tiệc thay chút nghĩa cũ càng
Đã lìa ngó ý còn vương tơ lòng*

và giải thích lý do tại sao gia đình Võ Bị khắp nơi vẫn ao ước con em mình tiếp nối lý tưởng của Ông – Cha, như cái ngó sen bị bẻ làm hai đoạn, vẫn còn những sợi tơ níu kéo, đoàn TTNDH chính là những sợi tơ mong manh ấy.

Trước khi lên Connecticut, chúng tôi ghé thăm Niên Trưởng Đ Đức Chiến K20 tại bệnh viện. Tôi kính phục tinh thần lạc quan yêu đời của ông, nụ cười tươi cách nói chuyện duyên



dáng, đi thăm người bệnh, nhưng tôi lại được chính ông cho những lời thăm hỏi ân cần, nhất là bài học phải ghi nhớ rằng: hông gì quý hơn nụ cười – hơi thở của chính mình, sau đó là tình gia đình – tình bè bạn chung quanh! Ai cũng phải chết, không chỉ những bệnh nhân bị tuyên án ung thư – không phải chỉ những người già c i. M i khi đi ngủ, là khi già chết, buổi sáng thức dậy đứng lên được là một niềm hạnh phúc vô biên, cần chi hơn nữa mà không yêu đời yêu người chứ nhỉ!

Và tôi đến Connecticut sau hơn bốn giờ lái xe, quãng đường lẽ ra chỉ cần hai tiếng vì trạm thu phí xa lộ, có thể trả tiền trước hàng năm vẫn không thoát được lưu lượng xe quá đông từ Nam lên Bắc. Đến nơi tôi được sống đời thường cùng nhà thơ của Khóa 26 Nguyễn Văn Ngọc. Ngôi nhà màu xám nhạt trong góc khuất yên tĩnh nổi lên giữa ba bề cây lá, trong nhà âm cúng nhàn nhã bởi có chị ngọt ngào hiếu khách như dòng sông Tiền bồi đắp cho tỉnh Mỹ Tho quê xưa của chị, những món ăn ngon chị nấu bồi đắp sức khỏe để nhà thơ cống hiến món ăn tinh thần đến người đọc. Anh làm thơ đã lâu, nhưng khi có chị, thơ của anh mặn mà phong phú hay hơn, cảnh sinh tình – tình dệt thơ là thế! Mở cửa sổ tôi ngắm bạt ngàn sắc lá, mở cửa chính cũng lá lúng liếng màu, có lẽ những góc cạnh này đã giúp nhà thơ vẽ tấm tranh:

*cây phong đứng bên hè
suốt mùa đông già chết
sáng nay đón chim về
hót trên cành xanh biếc*

Theo nhà thơ đi lang thang vào vườn bí đỏ, nhặt những nhánh lá trong sân trường đại học Yale – qua bên phố Chester Hadlyme – thăm Gillette – Stale – đi lạc lên trường Saint John được xây dựng từ năm 1907 AD. Từ ngọn đồi cao nhìn xuống những khu rừng lá đỏ, tôi muốn ngâm bài thơ của anh viết từ rất lâu – màu lá đỏ ngọt ngào – màu lá đỏ rực rỡ, chỉ thi sĩ thấy màu đỏ của máu vì nhớ Nước đến quận lòng:

*đi giữa rừng phương bắc
mùa thu trăm sắc màu
thương mùa thu đất nước
vẫn đỏ máu khổ đau*

Ừng tại nhà anh Ngọc, chúng tôi gặp thêm nhà thơ Nguyễn Ngọc Định Khóa 26, những câu thơ được viết từ tim của anh dành cho các bạn:

...

*Hăm lăm năm đờ cơn gió thoảng
Những người trai trẻ đã năm mươi
Còn gì? Tóc bạc và tay trắng
Quê đâu? Chẳng biết khóc hay cười!
Bạn ta: đờn giàu, đờn khốn khó
Đờn gòn, đờn dở dở ương ương
Cò đờn mười mươi ta biết rõ
Lòng vẫn chưa phai nổi đờn trường!*

....

húng tôi đến Boston, lên thủy xa dong duỗi vòng quanh thành phố - xuống nước lượn dọc theo bờ sông Charles ngắm tháp đại học Harvard và MIT, chiều tối lại thêm duyên lành gặp Cái Hữu Sáu Khóa 27 tại tiệm phở Pasteur nổi tiếng, tọa lạc tại trung tâm thành phố góc đường Washington Ave. và Essex St. kê bên chợ Quincy do chính anh làm chủ trên giấy tờ, chị là chủ chính thức điều hành từ trong ra ngoài. Khách phải xếp hàng cả một đoạn đường dài chờ bàn, người đến lấy phở đem giao tận nhà hay văn phòng cũng phải đứng chờ. Nghe anh Sáu vừa kể chuyện vừa tính tiền giúp vợ mà phục lẫn chàng kỹ sư tài giỏi, chị Sáu tuyệt vời hơn, chỉ nghe đến bạn Võ Bị không cần biết ai vào với ai, kéo ngay vào bàn trong góc thết đãi như thượng khách. Thay vì “chặt đẹp” chị chặt tôm hùm bắt phải ăn, không ăn không được về. Phở ư! Tôi không biết phải khen thế nào, chỉ biết “ngậm mà nghe” từ nước dùng – bánh phở đến thịt tái – thịt về – thịt chín, hòa với nhau như tình của anh chị thâm thiết, đến bè bạn khắp nơi cũng được hưởng lây! Ăn xong tô phở tôi hiểu tại sao khách hàng ngoại quốc cầm đũa thành thạo, họ chấp nhận ngồi chung với người lạ, ăn ngon lành đứng dậy ngay, nhường ch cho người khác.

Tôi đến trường Võ Bị West Point cùng anh chị Mộc và anh chị Giới, ngày hôm ấy mưa rơi không ngớt. Trước biển số 911 vào thăm trường rất d , nay phải bị xét giấy tờ tại cổng vào bằng lái xe hoặc sổ thông hành. Phải mua vé để vào

trường bằng xe buýt theo giờ ấn định có hướng dẫn viên, họ ngừng lại những nơi được phép cho khách xuống đi bộ. Các anh Khóa 26 tự hào khoe với Ann: “ húng tôi đã được huấn luyện cùng một chương trình với West Point tại Việt Nam.” Cảnh trí của trường đẹp lắm, nằm trên đồi cao nhìn xuống dòng sông Hudson, màu lá vàng nâu đỏ viền quanh, màn mưa như sương mù dày đặc trên mặt nước tạo nên nét đẹp liêu trai khó tả, kể đó những khẩu đại bác im lìm bất động hướng ra biển. Tiếc là mưa nặng hạt nên chúng tôi không thể đi bộ ngắm những tượng đài tưởng nhớ được đặt trong sân trường khi xe ngừng lại. Tôi nhớ không ít các con cháu trong gia đình Võ Bị Đà Lạt đã tốt nghiệp tại ngôi trường này – gần tôi nhất là con gái của anh chị Trương hưng óng hó a 19. Vào thăm viện bảo tàng West Point, đọc lịch sử của trường, xem cách huấn luyện, phòng ốc, đồng phục của người sinh viên Võ Bị thế nào, muốn thấy sinh hoạt m i ngày, cách tập hợp di n hành thì bước vào phòng xem phim khoảng mười phút là biết rõ. Những chiến cụ từ bé đến khổng lồ qua từng thời kỳ chiến tranh: Thế chiến 1 - Thế chiến 2 – Korea – Việt Nam , có cả mô hình thật sự của quả bom nguyên tử thả xuống Nagasaki Nhật Bản. Cảm giác rợn người khi tôi thấy lại những hình ảnh lưu giữ về cuộc chiến Việt Nam, súng của Việt Cộng tự chế - bộ áo bà ba đen của họ và bộ đồ tù họ đã bắt các quân nhân Việt Nam Cộng Hòa phải mặc trong trại tù cải tạo, một trong những người bị tù ấy là chồng tôi, bộ đồ tù anh mặc vẫn còn được giữ đầu đó bên háp.



Muốn tìm lại những kỷ vật thật sự của chiến tranh Việt Nam, phải đến Forgotten Warriors

VietNam Museum tại Cap May - New Jersey, nơi đây các quân nhân Hoa Kỳ chiến đấu từ 1963 đến 1975 đã sưu tập và lưu giữ tất cả mọi thứ họ đã mang về Mỹ, từ tờ truyền đơn chiêu hồi đến những chiến xa – hải xa được đặt ngay phía trước sân nhà bảo tàng. Nửa thế kỷ đã trôi qua, nhìn lại những lá cờ của mặt trận giải phóng, bộ quần áo của giặc phương Bắc, súng ống từ Trung Quốc – Nga Sô tôi thấy lại n í kinh hãi của bao người dân lành bị họa cộng nô trong ngày Tết 1968 khi chạy trốn khỏi Huế - hô chôn tập thể được đào lên sau đó, giọng khóc khô đặc chiều trên truyền hình đen trắng to bằng quyển sách, băng tầng số 9, có đoạn bố tôi phải tắt máy không cho chúng tôi xem.

Trước khi từ giã miền Đông Bắc nước Mỹ tôi có dịp đứng bên tháp hải đăng vào buổi chiều tà đang dần buông xuống, vẻ đẹp mênh mênh mang mang của biển và đất, so sánh chiều cao của người và đám sậy trong vũng sao nhỏ nhoi đến thế. Về nhà, nhớ cuộc hành trình đã đến đã qua, tôi tưởng trong mơ, bao chuyện chưa kể hết ý bao ân tình chưa ngỏ hết lời. Những nhánh lá đủ màu đông đưa nơi ấy tôi giữ trong khung hình kỷ niệm cho riêng tôi, đời lá đã hoàn tất đã lìa cành, sẽ là phân bón ủ gốc cho những mầm xanh mùa Xuân kế tiếp, như đời người sẽ phải hoàn tất phải ra đi, còn lại là ân tình gom góp được trong những chuyến ghé thăm nhau.

ám ơn thâm tình Võ Bị, các quý Niên Trưởng Dục K17 – Niên Trưởng Chiến K20 – các bạn Khóa 26 – Khóa 27, cùng tất cả các cháu TTNDH cô đã gặp: Nhật-Khai – Khánh, Hoàng – Mai, Đăng-Khoa, Di m-Anh, Tiến-Dũng, Hoàng-Dũng, Mỹ-Dung, Tammy-Thủy, Khánh-Tường, Nguyễn-Long, Michelle-Hằng, Tuyết-Hồng, hy vọng còn nhiều dịp tay lại trong tay như câu chúng ta cùng hát tại nhà Niên Trưởng Dục: *Đường dài sông núi hẹn mai ta sum vầy!*

Như Hoa Ấu Tim – Phạm Thực K26 – Thu 2015



Chị người

*Việt Nam há
chị?*

Nghệ tiếng
hỏi như reo
của người
ngồi bên
cạnh, một
phản ứng tự
nhiên, Hân
ngưng viết,
rời mắt khỏi
quyển vở,
ngước lên
hương về
phía tiếng nói
để tìm người
vừa hỏi. Qua
chiếc mũ vải
rộng phủ
u ng v ng
tr n, Hân bắt
gặp một đôi
mắt nửa như
vui mừng,

nửa như ngạc nhiên của người phụ nữ tuổi chừng không quá
b n mươi .

Hân chưa kịp trả lời thì người phụ nữ đã tíu tít như chim:

- *Chuyến đi này ít người Việt quá chị. Thấy chị từ này, nghi là người Việt Nam nhưng em không dám chào, sợ không phải thì què xệ. Tò mò lên bóc vào cuốn vở, thấy chị viết tiếng Việt nên em mới dám hỏi đó.*

Hân nhìn người đồng hương mỉm cười:

- *Chào chị, v ng , tôi người Việt.*

- Chị du lịch Việt Nam ăn Giáng Sinh à ? Sao sớm thế? B y giờ mới là đầu tháng 11 thôi mà! Chắc chị ở lại chơi l u hả chị?

À, thì ra thế, cứ ai là người Việt mà đi đường bay dừng lại ở Hồng Kông thì ngay tức khắc, được cho là về "du lịch Việt Nam". Điều đó, Hân nghĩ có lẽ cũng thường thôi. Có thể người ta nghĩ rằng vì a quê hương, lòng người ai cũng ót xa thương nhớ, nhất là lúc sau này, do sự ngọt ngào chiêu dụ của nhà c m quyền Việt cộng, một s người Việt Nam ở nước ngoài đã bù tai, nhẹ dạ tin vào sự đổi thay do họ quảng c o rồi hớn hờ đem tiền đ u tư để không lâu sau đó, mang thảm bại trở về. Ngày đi âm th m, ngày về cũng âm th m. Nhưng hai n i âm th m lại kh c nhau một trời một



vực. Ngày đi âm th m vì sợ đồng hương tị nạn biết mình thậm thọt về làm ăn với Việt cộng nên đi g n như tr n lén. Tr n lén trong âm th m nhưng hớn hờ hy vọng những thành công trong tương lai. Một thành công to lớn về tiền bạc hoặc “lấy lòng” danh vọng. Nhưng n i âm th m của ngày về thì lại cay đắng không cùng. Cay đắng hơn vì nạn nhân không d m thờ than, thô lộ cùng ai mà chỉ một mình nu t hận vì phải bỏ của chạy lấy người. Mang thân về được vùng đất tạm dung là may mắn lắm, vì đã có bao người không những bị nhà nước CSVN tịch thu hết tiền của mà thân lại vướng ch tù đầy..

Một số khách không về Việt Nam để kinh doanh nhưng họ về...du lịch, du hí,... vì họ đã mau chóng quên đi cuộc sống đau thương tủi nhục do Việt cộng tạo ra cho họ và cho thân nhân, họ hàng, dân tộc họ sau ngày 30/4/ 1975. Quên con đường vượt biên, vượt biển gian khổ có đ y m u và nước mắt. Quên những tiếng thét hãi hùng tuyệt vọng chìm vào đại dương của những người thiếu nữ không may bị hải tặc hãm hiếp, bắt đi. Quên những đôi mắt cứng đờ, trợn trừng uất hận trên những khuôn mặt bê bết m u của những người đàn ông, thanh niên vì phản đ i hành vi thô bỉ mà bị hải tặc gi n g búa vào đ u. Quên những c người nổi chìm theo sóng và làm mồi cho c . Quên cả hình ảnh bi thương của những em bé bất hạnh nằm thoi thóp nhay vú mẹ khi người mẹ chỉ còn là c i c rữ u ng bên bờ đảo san hô cùng với những mảnh vụn của c con tàu. Họ quên hết và không ng n ngại đổi tất cả những ký ức đau thương của đồng loại, của dân tộc đó lấy tờ nhập cảnh về Việt Nam du lịch, du hí. Để hãnh diện khoe o gấm cho óm làng thềm thường kính nể. Để ăn chơi hưởng thụ, vùng đô la mua những “giờ phút đế vương” trên muôn ngàn n i nhục nhã kh n cùng của chính dân tộc họ, trên thân c và tâm hồn ngây thơ tội nghiệp của những em bé g i mười s u, mười lăm, của những nữ sinh bị c m d bởi đô la và cuộc s ng ăn chơi trụy lạc hoặc của những người mẹ kh n khổ c n tiền, phải đi b n m u lấy tiền chạy chữa thu c men cho đứa con đang đau m ... Dĩ nhiên, ở đây cũng phải cảm thông cho những ai phải quay về vì đạo làm con, vì hiếu nghĩa, vì nghĩa tử là nghĩa tận dành cho cha mẹ, huynh đệ,..nhất là những người đã từng cu r mang họ những năm th ng kh n cùng trong tù ngục cộng sản, nhưng con s n y chắc không phải là đa s trong danh s ch người về...

Nghĩ thế, Hân lại mỉm cười:

- *Đạ không, tôi không về du lịch Việt Nam. Tôi đi Philippines.*

Người thiếu phụ nhìn Hân ngạc nhiên:

- Ủa, người Việt Nam mà sao chị không về Việt Nam mà lại đi thăm nước Philippines chi vậy? Phi có gì hay đ u mà chị thăm? Người Phi còn sang Việt Nam du lịch và mua đồ đồ chị. Mà...nước Phi cũng gần. Chị thăm Phi xong chị về Việt Nam chơi một chuyến đi. Mà ở ngoại quốc chị ở đ u vậy? Mỹ hả? Chị xa Việt Nam l u chưa ?...

Hân hơi khó chịu vì bị hỏi dồn dập nhưng nàng vẫn mỉm cười trả lời, nhưng chỉ trả lời ph n nà o câu hỏi:

- Dạ tôi xa Việt Nam đã hơn hai mươi lăm năm và đi Phi thăm một người an ì nh.

Người phụ nữ đồng hương lại vui vẻ líu lo :

- Mèn đét ! nếu chị xa Việt Nam l u vậy thì chị càng nên về. Đến em mà mỗi năm em còn về vài lần kia mà. Về một lần cho iết đi chị. Bộ chị không nhớ Việt Nam sao? Việt Nam b y giờ thay đổi lắm. Thành phố được x y dựng lớn hơn. Nhiều iệt thự sang trọng đẹp đẽ hơn. Người ta giàu hơn, d n đông hơn và nhà nước thì cũng dễ dãi hơn. Phố xá lúc nào cũng tấp nập đông vui. Hàng quán mọc lên như nấm và án không thiếu một sự gì. Mà lại rẻ rẻ à chị. Người Việt mình về du lịch nhiều lắm. Họ mua đủ thứ đem đi. Em nói thiệt nghe, chị không về thì là cả một sự thiếu sót đó chị a... à...!

Tiếng "à" được kéo dài ra và người đồng hương có vẻ tự hào về sự hiểu biết của chị về Việt Nam. Chị chấm dứt đoạn "quảng c o" cho chế độ bằng một tràng cười.

Hân im lặng. “Bộ chị không nhớ Việt Nam sao?” Chao ôi, câu hỏi như mũi dao u yên vào tim vào óc. Tôi nhớ Việt Nam lắm chứ. Nhưng chính vì nhớ mà tôi không về đó chị.

Nếu nói ra điều mâu thuẫn thế thì chắc gì chị hiểu được ý tôi. “Việt Nam bây giờ thay đổi lắm”. Đúng thế, phải thay đổi chứ. Thay đổi đề s ng còn mà. M i năm bao nhiêu tỉ mỹ kim từ c c nguồn kinh tài và từ quỹ nhân đạo c c nước trên thế giới đổ vào Việt Nam thì ít nhất bề ngoài cũng phải có chút gì thay đổi để hợp lý và có lý do kiêm thêm đô la

cho nặng túi chứ. Còn chiều sâu thì sao? c i mô hình của ã hội tư bản đồ, độc tài, tham lam và tàn bạo thì ai cũng biết nhưng người đồng hương này lại tuyệt nhiên không nói đến.

“*Thành phố được x y dựng lớn hơn*” Có lẽ người đồng hương mu n nói đến những trung tâm du lịch to lớn sang trọng được ây dựng. C c miền danh lam thắng cảnh được tu bổ và khuếch trương với mục đích duy nhất là tạo hấp lực cho du kh ch, để cũng từ nơi đó, có biết bao em bé Việt Nam g y gò r ch rười, thất học chạy b m theo chân du kh ch, giành giật để được đ nh bóng từng đôi giày, b n từng c i quạt, hộp diêm và nhục nhã kh n khổ hơn là ch u chục để húp từng tô nước phở thừa! “*Nhiều iệt thự sang trọng đẹp đẽ hơn... Người ta giàu hơn...*” Hân mu n nói với người phụ nữ rằng người đồng bào Việt Nam oi, người ta giàu hơn, mà người ta ở đây là ai vậy? nếu không là những c n bộ, những đảng viên cao cấp, những người hét ra lửa? Họ đang là chủ nhân của những ngôi biệt thự sang trọng mà chị vừa khen đấy. Họ hiện thân là những tên “tư bản đồ”. Còn những người dân hiền lành kh n khổ của chúng ta ư? Họ ở đâu chị biết không? Họ ở đâu sau khi vườn ruộng đất đai của họ bị nhà nước cướp không để ây biệt thự? Chị có thấy những cuộc biểu tình vô vọng đòi lại nhà cửa ruộng vườn của những người nông dân kh n khổ kia không ? “*chính quyền thì cũng dễ dãi hơn*”, vâng, chắc là chị nói đến sự dễ dãi của những người công an và nhân viên đại diện cho nhà c m quyền của họ ở c c khu xét hành lý phi trường. Họ sẽ dễ dãi lắm nếu khi qua mặt họ, những du kh ch Việt Nam (chỉ những du kh ch Việt Nam thôi, còn người ngoại qu c thì họ không d m động đến!) biết điều, kèm vào tấm giấy thông hành tờ mười hay hai chục đô la. Càng chắc chắn là chị không nhắc đến sự “dễ dãi” mà nhà nước CSVN đã và đang p dụng với những người như Luật gia Lê Chí Quang, Nguyễn Khắc Toàn, nhà b o Nguyễn Vũ Bình, BS. Phạm Hồng Sơn, BS. Nguyễn Đan Quế, Linh mục Nguyễn Văn Lý, Hòa Thượng Thích Quảng Độ,... đâu. Và còn nữa chị ạ, còn rất nhiều người tù với tội danh “phản động”, hay “gi n điệp” nhưng không có n, hoặc đã bị tử hình âm th m

mà không hề có một phiên toà nào ết ử. “Hàng quán mọc lên như nấm”,... vâng, trong đó, chắc chắn là có những “Quán Thiên Đường”. Những qu n thiên đường này đưa ph n đông tuổi trẻ VN. vào h sâu trụy lạc và băng hoại. Ru họ ngủ mê ngủ mết để họ mơ hồ hay không còn có ý thức gì về qu c gia, về dân tộc. Ý chí, sức kh ng cự và sự suy luận của họ bị thui chột để chỉ còn biết một chiều, tung hô “bác Hồ vĩ đại” và “đảng ta anh hùng” đã đ nh thắng để qu c Pháp, Mỹ âm lược

Hân vẫn im lặng nhìn người phụ nữ. Nàng thấy không tr ch gì người đồng hương này được. Vì ngay như s người được em là khoa bảng, hay những kẻ đã một thời hưởng bổng lộc qu c gia và cả một s người từng bị cộng sản cho nếm mùi đắng cay trong c c trại “tù cải tạo” mà Hân cũng còn nghe họ nói những lời tương tự như những điều người phụ nữ này vừa mới nói kia mà. Họ nói họ không làm chính trị đã đành. Có kẻ còn cảm ơn Việt cộng, vì nhờ Việt Cộng tạo ra ngày mất nước nên gia đình con c i họ mới có cơ hội ngàn năm một thuở là đi nước ngoài. Mới thành b c sĩ, kỹ sư. Mới có e hơi... nhà l u....Mới làm chủ tiệm.... Nghĩ đến đây, Hân lắc đ u ch n nản.

- *Bộ em nói không đúng sao mà chị lắc đầu?*

Hân bật cười buồn:

- *Không, tôi có nói chị nói sai đ u. Chị nói đúng nhưng chỉ đúng với sự nhận xét và suy nghĩ của chị thôi. Tôi thì ... nghĩ khác và nếu tôi có nói ra chắc gì chị thông cảm được.*

- *Thì chị cứ nói cho em nghe. Em dễ thông cảm người ta lắm. Em thông cảm chị được mà. Tự nhiên em thấy mến chị và thích nghe chị nói, dù chị có vẻ dè dặt với em. Á, tên chị là gì?*

Hân thấy sự nhận ết của người đi diện có ph n đúng. Nàng có thói quen dè dặt với người lạ, nhất là người này lại cứ quảng c o du lịch cho nhà nước Việt cộng, một loại quảng c o không hấp dẫn và thú vị với Hân.

- *Chị chưa trả lời em. Tên chị là gì?*

Hân cười miễn cưỡng:

- Tôi tên H n, c hị.

- Em tên Linh Thảo. Em nhỏ hơn chị mà. Gọi em là em được rồi. Chị kêu em ằng c hị nghe dị òm hà!

Hân buột miệng:

-Tên đẹp quá!

Hân nói thế và cảm thấy c i tên dường như không hợp lắm với người mang nó. Như đo n được ý nghĩ của Hân, Linh Thảo cười hờn nhiên nhưng giọng nằng nhỏ u ng:

- Thiệt ra thì em tên Sáu vì em thứ sáu, nhưng khi em có ồ, hồng hiệu ảnh mặc giống gì kêu em là Linh Thảo. Em thấy hay quá nên xài luôn. Đổi cả trong giấy tờ đó chị. Đổi từ ngày vượt i ên mà tụi em đi chung đó. B y giờ em lấy ảnh rồi và tụi em đã có hai con.

Hân bật cười và cảm thấy có chút cảm tình với người phụ nữ vì sự mộc mạc đến ngây thơ của nàng.

Không hiểu sao, Hân nhỏ nhẹ:

- Linh Thảo có iết vì sao tôi xa quê hương l u thế mà lại không về thăm quê hương không ?

- Làm sao ai mà iết... - Linh Thảo đổi giọng - Á... chị không nói làm sao em iết. Nói cho em nghe đi. Chị sao chứ em còn cả hơn một giờ n a mới lên máy ay lặn.

- Có thể nh ng điều tôi nói, Linh Thảo cho là kỳ cục hay không đúng đ u. Nhưng thôi, tôi cũng nói cho Linh Thảo nghe. Thông cảm đến đ u thì thông cảm. Chỗ nào cho là không đúng, muốn hỏi thì cứ hỏi. Trả lời được, tôi sẽ trả lời.

- Không sao, chị cứ nói đi. Em nói rồi, em thông cảm chị được mà !

Hân oay hấn người, nhìn sâu vào mắt Linh Thảo:

- Tôi hỏi thật, Linh Thảo trả lời thật nghe. Linh Thảo có thích về Việt Nam, sống dưới chế độ cai quản của nhà nước Cộng sản không?

- Mèn đét ! sống với Việt cộng thì ai mà thích, chị ... Sống gì mà lúc nào họ cũng ắt phải khen “ ác Hồ” và đảng. Em đ u c ó thích, nhưng về chơi thì em thích về.

Linh Thảo lại cười giòn tỏ vẻ thích thú sau câu nói .

Hân nhìn sâu vào mắt Linh Thảo và nói thật chằm:

- Cũng như Linh Thảo, tôi không thích sống dưới chế độ ắt công độc tài của cộng sản. Hơn hai mươi lăm năm trước, tôi vượt iên tìm tự do. Sự ra đi hoàn toàn do tôi chọn lựa. Vì tôi chọn lựa nên tôi phải trung thành với sự chọn lựa của tôi. Vậy nên l do không về thăm Việt Nam của tôi giản dị lắm. Tôi không thích họ thì tôi không về. Nói cho rõ hơn, ngày nào cộng sản còn cai trị nước Việt Nam thì tôi vẫn không về.

Linh Thảo nhìn Hân bản khoăn:

- Vậy vậy ...chị chỉ về khi không còn họ thôi hả.... mà chị nghĩ chừng nào thì không còn họ hả chị?

- Tôi không iết chắc là chừng nào thì không còn họ. Có thể là vài năm, vài tháng, cũng có thể l u hơn. Nhưng hơn ón mươi năm cai trị đất nước, chúng ta thấy rõ nh ng điều: thứ nhất, người d n thì i nhà cầm quyền lấy tài sản, thu nhà, cướp đất. Họ đưa đơn thưa thì không ai xử. Họ iểu tình thì i đàn áp, ắ t tù. Thứ hai, nh ng người dám nói thật sự sai trái của nhà cầm quyền hay giúp đỡ d n chúng nộp đơn khiếu nại thì i tù và kết án là phản động, là tuyên truyền chống phá nhà nước, là gián điệp như luật sư Lê Chí uang , nhà áo Nguyễn Vũ Bình, Nguyễn Khắc Toàn và Bs. Phạm Hồng Sơn. Thứ a , người tu hành ch n chính thì i tù hay quản thúc như Linh mục Nguyễn Văn L , Giáo hội Hoà Hảo cũng i canh phòng, cảm đoán. Tóm lại, chỉ nh ng ai v ng lời đảng, làm nh ng điều đảng sai khiến thì mới được yên th n . Hơn n a, ao ngàn năm qua, lịch sử Việt Nam và cả lịch sử của các nước trên thế giới cho ta thấy chắc chắn một điều rằng chế độ nào mà độc ác quá thì không được lòng d n và phải c ó ngày i t iêu diệt.

Linh Thảo nhìn u ng chân. Hai mũi giày nàng day day trên thảm nhưng nét mặt dường như đang suy nghĩ. Một phút sau, Linh Thảo ngược nhìn Hân:

- Em cũng nghe nhiều người nói vậy đó. Ác giả ác báo hả chị? Ác độc quá thì làm sao mà thiên hạ ưa cho nổi. Nơi em ở, có mấy gia đình cũng nói như chị đó. Họ nhớ Việt Nam nhưng nhứt định không về thăm Việt Nam. Đến hè, họ đi chơi ở các tiểu bang khác hay đi Pháp, đi Đức thăm à con họ. Còn em, em thì thích về vì em có mấy con ạn th n ở quê từ nhỏ nó cứ rủ em về. Ở ngoại quốc, em không có ạn th n nên nhiều lúc u ồn ón luôn. Về thì vui thiệt nhưng tốn kém quá. Lại n a, em ó con cho ông xã em coi, ông than hoài. Ông ảo em đờng về nhưng không về thì lần nào gọi điện thoại mấy con ạn e m nó réo...vậy là em lại đòi về.

Linh Thảo ngưng nói, mở ắc tay, lấy trong ví hai tấm ảnh đưa ra trước mặt Hân:

- Chị coi, ông xã em nè. Ảnh thương em ghê nơi. Nhưng em hơi lán ảnh. Em mà ắt chước chị không du lịch Việt Nam hả, người vui nhứt là ảnh đó chị! Còn tấm hình này nè, hai thằng con em. Chị coi tụi nó ngộ và dễ ghét không? Giống cha nó y hệt à chị !

Trước khi Linh Thảo c m c i túi hành lý nhỏ chào Hân để lên m y bay, nàng cúi cho Hân một tấm danh thiếp:

- Về lại Mỹ, kêu em nghe chị ! Nè, số điện thoại tiệm sửa xe của ông xã em nè chị. Nhớ kêu ghen chị H n

Nhìn Linh Thảo lẫn vào dòng người trôi vào tunnel, Hân cảm thấy băng khuâng ..

Hai tu n ở Philippines trôi qua thật nhanh. Hân biết thêm được vài điều mới lạ. Không biết Việt Nam hiện nay thay đổi ra sao, riêng Philippines, ở thành ph Manila thì Hân thấy đẹp và có nhiều nét văn minh Âu Mỹ. C c tên cửa tiệm

và các biển quảng cáo o đều bằng tiếng Anh. Nếu không nhìn
biển người Á Đông tóc đen đi lại h i hả trên các đường phố
thì Hân không nghĩ rằng mình đang ở một nước vùng Châu
Á.

Thành phố Manila đông dân. Sáng trưa chiều thì người đi lại
tấp nập. Ngay trung tâm thành phố, có những cao ốc tầng lậ
không kh c những tòa nhà nhiều tầng ở bất cứ thành phố
nào trên nước Mỹ. Cũng tại đây, có những shopping lớn
b n đủ mặt hàng ngoại quốc, từ mỹ phẩm đến các loại qu n
áo thuộc loại “hàng hiệu” đắt tiền.



Chung quanh đó là những khu biệt thự kín cổng cao tường có
người gác 24/24. Chỉ kh c một điều là tinh thoáng, cạnh
những cao ốc đẹp đẽ ấy, cạnh những khu biệt thự sang trọng
ấy là những khóm nhà tôn nghèo nàn và vúi đủ màu, tấm
mối, tấm ri, mọc vô trật tự chen chúc bên nhau. Nhận ét đ u
tiên của Hân về thành phố Manila của Philippines là ở đây,
có hai thế giới riêng biệt rõ ràng: cực giàu và cực nghèo. S
người ở giữa hai giới này có lẽ rất là khiêm nhượng.

Phần lớn người giàu ở thành phố Manila nhà nào cũng có ít
nhất một hai người giúp việc, một người tài xế. Dù e hơi ở

đây giá cao, nhưng những gia đình giàu có thường có hai ba xe. Hân được giải thích rằng, ở đây, thành phố giới hạn lượng xe cộ di chuyển nên tùy theo bảng số được cấp, mỗi bảng số, một tuần có hai ngày không được chạy ngoài đường. Vì thế, nhiều gia đình bắt buộc phải có hai xe để nếu bảng số chiếc này bị cấm thì họ dùng chiếc có bảng số không bị cấm trong ngày đó để di chuyển.

Ngược lại, người nghèo thì rất là tội nghiệp. Họ sống chụm vào với nhau, trẻ con người lớn ăn mặc lôi thôi lếch thếch nhưng màu sắc. Chợ họ họp ngay ngoài trời trông không khác gì những khu chợ bình dân, chợ chồm hổm ở các xóm ngõ Việt Nam ngày cũ mà Hân có dịp biết qua.

Người dân sống ở Manila phần lớn di chuyển bằng xe bus hay những chiếc xe gọi là tricycle. Đó là xe gắn máy, được xếp vào bên cạnh, phía tay mặt, một ghế ngồi gắn liền như hình thù chèo ngồi của chiếc xe xích lô đạp của Việt Nam nhưng nhỏ hơn và có bình, có mui bằng kẽm che nắng mưa và có khung kim loại lắp kính hay nilông dày che bụi phía trước mặt. Đặc biệt nhất là xe jeep. Người bạn bản xứ giải thích cho Hân biết, để có những chiếc xe jeep chở hành khách này, họ dùng đầu máy xe từ nước ngoài, chế tạo ở trong nước và xếp lại thành những chiếc xe jeep có một hình thù đặc biệt Philippines mà không nước nào có được.

Ngoài vòng đai thành phố, những cao ốc vắng mặt, chỉ còn lại những khu nhà tole cao ốc thấp không khác những khu nhà tole mà thỉnh thoảng Hân gặp trong thành phố. Khu nhà tole này nằm chen chúc với nhau. Xa hơn là những mảnh ruộng lúa phì nhiêu, có nơi vừa gặt, có nơi lúa chín đang nằm chờ tay người và cũng có những mảnh ruộng lúa còn xanh ngắt.

Những Thứ Bảy và Chủ Nhật, Hân theo gia đình người bạn đi dự lễ nhà thờ, dự một vài buổi tiệc, vài cuộc thuyết trình tại địa phương. Hân thấy kinh đọc trong nhà thờ và những cuộc nói chuyện có tính chất đại chúng đều dùng tiếng

Anh.Tiếng Phi thì Hân thấy người Phi dùng để nói chuyện với nhau nhiều hơn là dùng trên giấy tờ, văn bản.

Tu n lễ thứ hai, người bạn đưa Hân đến thăm Cabanatuan, một quận c ch Manila độ hơn ba tiếng l i e. Đường đến Cabanatuan, hai bên, cạnh những ruộng lúa, cạnh những bãi đất còn hoang vu, cạnh những ngôi nhà m y cũ kỹ bị bỏ hoang chỉ còn sườn, là nhà dân. Dân ở đây s n g quây qu n từng đ m một. Nhìn nhà cửa của họ nghèo nàn, v v u, nhìn bày trẻ con, em ở tr n, em mặc o, tùm năm tùm ba hồn nhiên đùa giỡn hay nhảy ô quan với nhau trên những mảnh sân đất ướt, nhìn những nhóm đàn ông, thanh niên mọi lứa tuổi nhàn r i ngồi trước cửa nói chuyện gẫu hay chụm đ u vào nhau chăm chú chơi một trò chơi nào đó, nhìn những bà mẹ ngồi lặng lẽ ôm con nhỏ ngồi trước hiên nhà, Hân buồn và nhớ Việt Nam. Nhớ VN và Hân tự hỏi rằng, tương lai của những cô bé, cậu bé đang đùa chơi hồn nhiên kia rồi sẽ ra sao trong c i miền quê nghèo nàn a bóng văn minh này? Hình ảnh cuộc s ng tội nghiệp này có gì ng tí nào với hình ảnh VN của mình không? Họ nghèo quá. Nghèo đến n i nghèo hơn cả những hình ảnh Hân còn nhớ được ở cuộc s n g di cư từ miền Bắc vào Nam b n năm chục năm về trước. Nghèo hơn cả c c đảo tị nạn khi vượt biên sau tháng 4/1975 mà Hân đã đi qua. *Nhưng có một điều chắc chắn rằng, dù d n ở đ y nghèo, rất nghèo, nhưng ít nhất, họ còn được sống một cuộc sống Tự Do và quyền làm người của họ còn được chính quyền và pháp luật ảo v ệ và tôn trọng.*

Một buổi chiều com nước ồng, Hân một mình đi vào phòng đọc s ch. Tình cờ thấy tr i địa c u, Hân oay tìm vị trí Manila và Việt Nam. Manila đây và Việt Nam cũng ở đây. Một đường thẳng băng ngang biển sẽ n i Manila với Quy Nhơn. Hai thành ph chỉ c ch nhau một khoảng biển trời xanh nhỏ. Hân nhìn sững chữ Quy Nhơn và hình thể VN trên quả c u tròn. Như có mũi dao nào đó o y vào lòng khi nàng run run đưa ngón tay sờ nhẹ lên hình chữ S. Hân nghe

thấy nhịp tim mình đập nhanh hơn và cảm thấy hơi chóng mặt. Nàng ngồi xuống chiếc ghế gỗ đó, hai mắt vẫn dán vào phần đất quê hương trên trái địa cầu. Mắt Hân cay. Hân bật khóc. Hai vai Hân rung lên từng đợt. Ôi, Qui Nhơn đây sao? Một địa danh thân yêu của nước tôi đây sao? Quê hương tôi ở bên kia bờ biển đó sao? Đúng thế...Đây rồi....Quê hương tôi đây rồiNước Việt Nam yêu quý của tôi đây rồi ...Tôi ở đây, bên này bờ biển. Gợn lấm. Chỉ với tay là đến được.

Hân nhắm mắt. Những giọt nước mắt tràn ra trên máĐưa tay lên thấm rồi Hân lại dán mắt vào VN. Một chấm đỏ đỏ vàng vàng hiện ra bên cạnh chữ Hanoi. Nhận ra đảng kỳ VC, Hân thấy lòng đau đớn, đưa hai tay ôm mặt lắc đầu...

Những hình ảnh về quê hương mà Hân còn nhớ được àoạt hiện về. Như những lượn sóng đổ dồn vào bờ biển, Hân thấy nhớ quê hương quá. Nhớ tuổi thơ. Nhớ mái trường ngôi đỏ. Nhớ những người bạn cùng lớp đã từng sóng bước bên nhau dưới những hàng me vừa đi vừa trò chuyện. Nhớ những



chiếc lư me bay rơi hững hờ trên tóc. Nhớ những khuôn mặt học trò thơ ngây. Nhớ những đôi mắt tròn ẻo trong sáng, và

nhớ đến ót a ph n mộ cha mẹ mà từ ngày Hân đi vắng người nhang khói.

Từ những nhớ thương a ót, Hân nghe vang vang mầu đi thoại giữa nàng và Linh Thảo:

“ ... Ừa, người Việt Nam mà sao chị không về Việt Nam mà lại đi thăm nước Philippines chi vậy?” Người Phi còn sang Việt Nam du lịch và mua đồ đồ chị... ” “Bộ chị không nhớ Việt Nam sao?” ”

“ Cũng như Linh Thảo, tôi không thích sống dưới chế độ át công độc tài của cộng sản nên hơn hai mươi lăm năm trước, tôi đã vượt iên tìm tự do ... ”

“ Việt Nam y giờ thay đổi lắm”...” ... “Em nói thiệt nghe... chị không về thì là cả một sự thiếu sót đồ chị... à ...!”

“ ... Sự ra đi hoàn toàn do tôi chọn lựa.....Vậy nên việc không về thăm Việt Nam của tôi giản dị lắm.Tôi không thích họ thì tôi không về. Nói cho rõ hơn, ngày nào cộng sản còn cai trị nước Việt nam thì tôi vẫn không về.”

Chờ con úc động lắng u ng , Hân bước ra khỏi phòng sau khi lau khô những dòng nước mắt.

Gia đình người bạn tiền Hân ra phi trường về Mỹ. Trước khi hoà vào dòng người ra phi đạo, Hân quay đ u nhìn lại đúng lúc gia đình người bạn quay lưng. Tina đi bên cạnh chồng, bé bỏng và hạnh phúc như một cặp tình nhân đang thời tình yêu chín nhất. Lúc nào cũng thế, Tina vui và tự tin dù trong bất cứ trạng hu n g nào. Hân đứng lặng, nhìn theo người bạn g i đang mang trong người chứng bệnh ngặt nghèo mà lòng dạt dào vừa cảm phục vừa thương ót.

Đâu đây giọng Tina b n g ngọt ngào:

“ Xin cảm ơn gia đình và ằng h u đã ở ê n tôi, n ng đỡ và yêu thương tôi trong mọi hoàn cảnh. Nhất là lúc này Buổi tiệc sinh nhật của tôi năm nay thật là đặc iệt. Đặc iệt vì

quanh tôi có đông đủ mọi người. Gia đình và ằng h u. Ngay cả nh ng người ạn mà tôi yêu quý từ nửa trái địa cầu cũng đã đến với tôi, như thế, còn diễm phúc nào hơn trong đời sống này. Tôi đã nhận nhiều hơn là cho đi và nh ng món quà tinh thần vô giá đó chắc chắn lúc nào cũng ở trong tôi và tôi sẽ hết lòng tr n quý. Như mọi người đã iết, sự suy nghĩ của tôi về đời sống này là tôi không tính đường dài ao nhiều năm mình sống mà luôn nghĩ đến chiều dài, cách sống và giá trị về đời sống mình tạo được khi mình sống. Tôi luôn luôn tự hỏi mình rằng: với xã hội, tôi đã xứng đáng là một công d n tốt chưa? Với gia đình, tôi đã là một người con ngoan, một người vợ hiền và người mẹ đủ lòng chịu đựng và hy sinh chưa? Với ằng h u và với nh ng người th n yêu đang sống quanh tôi, tôi có vô tình hay cố làm điều gì cho họ uồn phiền đau khổ không?, và nhất là với chính ản th n, t ôi đã rèn luyện cho tôi được nh ng gì để làm cho đời sống được thăng hoa và nghĩa hay không?

Hân ngồi vào ghế và thắt dây an toàn. Trước mặt nàng là một mặt hình tivi nhỏ. Đường bay hiện ra trên mặt truyền hình. Chiếc m y bay như hình dấu cộng từ từ rời thành ph . Bên kia bờ biển ạnh, thẳng hàng với Manila, hai chữ Quy Nhơn rõ ràng từng nét.

"... Mà nước Phi cũng gần. Chị thăm Phi xong chị về Việt Nam chơi một chuyến đi...."

"Em nói thiệt, chị không về thì là cả một sự thiếu sót ..."

"... Sự ra đi hoàn toàn do tôi chọn lựa. Vì tôi chọn lựa nên tôi trung thành với sự chọn lựa của tôi..."

"... Giá trị của đời sống là ở đó ... đo ằng lòng trung thành, ...".

.....

Ngô Minh Hằng

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU



Hai Bạn **CSVSQ khóa 16**
Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam:

CSVSQ Giuse NGUYỄN KIM ĐỀ
Đệ tứ đẳng Bảo Quốc Huân Chương
Nguyên Tiểu đoàn trưởng TĐ9/TQLC
Cựu Trưởng phòng III Sư Đoàn TQLC
Vừa qua đời ngày 09/12/2015 tại Porland, Oregon
Hưởng thọ 76 tuổi

CSVSQ Jean-Pierre NGUYỄN NHỰT CHÂU
Vừa từ trần vào ngày 10 tháng 12 năm 2015
Tại Pháp Quốc
Hưởng thọ 75 tuổi

GIA ĐÌNH CSVSQ/TVBQGVN/KHÓA 16
Thành kính chia buồn cùng hai Tang Quyền. Nguyễn
cầu linh hồn Giuse CSVSQ Nguyễn Kim Đề
và linh hồn Jean-Pierre CSVSQ Nguyễn Nhựt Châu
sớm được hưởng nhan thánh Chúa.

TM. Khóa 16 CSVSQ NGUYỄN ANH

TÒA SOẠN ĐA HIỆU